

Số: 5429 /TB-CHKQTTSN
V/v Thông báo lựa chọn đối tác
thuê vị trí mặt bằng quảng cáo tại nhà ga hành
khách T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO LỰA CHỌN ĐỐI TÁC THUÊ VỊ TRÍ MẶT BẰNG QUẢNG CÁO

Hiện nay, Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất chúng tôi đang có nhu cầu tìm đối tác tham gia hạng mục “Cho thuê vị trí mặt bằng quảng cáo tại nhà ga hành khách T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”.

I. Thông tin về địa điểm, vị trí mặt bằng quảng cáo

1. **Địa điểm:** Khu vực nhà ga hành khách T3 – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

2. Vị trí mặt bằng:

TIA tổ chức lựa chọn đối tác cho **140 (một trăm bốn mươi)** vị trí mặt bằng quảng cáo tại nhà ga hành khách T3. Các vị trí mặt bằng quảng cáo liền kề, cùng khu vực được gộp lại và phân chia thành các gói với quy mô về diện tích theo **Bảng kê chi tiết** đính kèm.

➤ Bản vẽ bố trí vị trí mặt bằng quảng cáo đính kèm.

❖ Diện tích quảng cáo có thể thay đổi theo thực tế khai thác căn cứ trên Biên bản tiếp nhận vị trí mặt bằng quảng cáo/Biên bản nghiệm thu lắp đặt quảng cáo.

3. Phạm vi tham gia lựa chọn:

- Số lượng vị trí mặt bằng quảng cáo đơn vị được tham gia: không hạn chế.
- Số lượng vị trí đơn vị bắt buộc phải tham gia theo gói:
 - + 06 vị trí (mã vị trí từ DP06 đến mã vị trí DP10) - 1 gói;
 - + 04 vị trí (mã vị trí từ DP11 đến mã vị trí DP14) - 1 gói;
 - + 20 vị trí (mã vị trí từ DDP01 đến mã vị trí DDP20) - 1 gói;
 - + 13 vị trí (mã vị trí từ DAP01 đến mã vị trí DAP13) - 1 gói;
 - + 10 vị trí (mã vị trí từ DAP14 đến mã vị trí DAP23) - 1 gói;
 - + 08 vị trí (mã vị trí từ DAP24 đến mã vị trí DAP31) - 1 gói;
 - + 11 vị trí (mã vị trí từ DPB01 đến mã vị trí DPB11) - 1 gói.



Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất trân trọng kính mời Quý công ty quan tâm và tham gia lựa chọn theo thời gian và tại địa điểm sau:

4. Thời gian

- Thời gian phát hành Hồ sơ mời tham gia: Từ 10h00' sáng ngày 06 / 10 /2025.
- Thời hạn nộp Hồ sơ đề xuất: Đến 10h00' sáng ngày 21 / 10 /2025.

5. Địa điểm phát hành Hồ sơ mời tham gia và nộp Hồ sơ đề xuất

Phòng Kinh doanh (P.211) – Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất, phường Tân Sơn Hoà, Tp.HCM.

Điện thoại: 028.3848.5383 (Etx:3357); Fax: 028 3848.8279

Người liên lạc: Bà Vũ Hương Giang (Tel: 0933899299)

Email: giangvh1@acv.vn

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- PKD;
- Lưu VT. 

**TL.GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Hải Hà

BẢNG KÊ CHI TIẾT SỐ 1
QUY MÔ VỀ KHU VỰC, VỊ TRÍ, ĐIỆN TÍCH, HÌNH THỨC QUẢNG CÁO

STT	Mã vị trí	Thuyết minh vị trí	Hình thức quảng cáo	Số lượng (bảng)	Kích thước			Tổng cộng diện tích/bảng (m2)	Cao độ đáy bảng (m)	Phạm vi tham gia lựa chọn
					Dài (m)	Cao (m)	Số mặt			
I	Khu vực sân đấu ô tô			17				1.258,92		
1	DP01	Khu vực lối vào sân đấu ô tô	Trụ màn hình Led 3 mặt	1	13,00	6,00	3	234,00	+13,00	1 Gói
2	DP02	Khu vực lối vào sân đấu ô tô	Trụ màn hình Led 2 mặt	1	13,00	6,00	2	156,00	+13,00	
3	DP03	Khu vực lối vào sân đấu ô tô	Trụ màn hình Led 2 mặt	1	13,00	6,00	2	156,00	+13,00	
4	DP04	Khu vực lối vào sân đấu ô tô	Trụ màn hình Led 2 mặt	1	13,00	6,00	2	156,00	+13,00	
5	DP05	Khu vực hình tròn giữa tiểu cảnh sân đấu ô tô	Trụ tròn màn hình Led	1	18,84	13,00	1	244,92	+10,00	1 Gói
6	DP06	Khu vực bên trái sân đấu ô tô giáp vòng xuyên giao thông hình tròn	Trụ màn hình Led	1	2,00	4,00	1	8,00	+1,00	
7	DP07	Khu vực bên trái sân đấu ô tô giáp vòng xuyên giao thông hình tròn	Trụ màn hình Led	1	2,00	4,00	1	8,00	+1,00	
8	DP08	Khu vực bên trái sân đấu ô tô giáp vòng xuyên giao thông hình tròn	Trụ màn hình Led	1	2,00	4,00	1	8,00	+1,00	
9	DP09	Khu vực bên trái sân đấu ô tô giáp vòng xuyên giao thông hình tròn	Trụ màn hình Led	1	2,00	4,00	1	8,00	+1,00	1 Gói
10	DP10	Khu vực bên trái sân đấu ô tô giáp vòng xuyên giao thông hình tròn	Trụ màn hình Led	1	2,00	4,00	1	8,00	+1,00	
11	DP11	Khu vực bên phải sân đấu ô tô giáp vòng xuyên giao thông hình tròn	Trụ màn hình Led	1	2,00	4,00	1	8,00	+1,00	
12	DP12	Khu vực bên phải sân đấu ô tô giáp vòng xuyên giao thông hình tròn	Trụ màn hình Led	1	2,00	4,00	1	8,00	+1,00	
13	DP13	Khu vực bên phải sân đấu ô tô giáp vòng xuyên giao thông hình tròn	Trụ màn hình Led	1	2,00	4,00	1	8,00	+1,00	
14	DP14	Khu vực bên phải sân đấu ô tô giáp vòng xuyên giao thông hình tròn	Trụ màn hình Led	1	2,00	4,00	1	8,00	+1,00	
15	DP15-1	Lối ra, trên nóc trạm thu phí	Trụ màn hình Led	1	20,00	4,00	1	80,00	+8,00	
16	DP15-2	Lối ra, trên nóc trạm thu phí	Trụ màn hình Led	1	20,00	4,00	1	80,00	+8,00	
17	DP15-3	Lối ra, trên nóc trạm thu phí	Trụ màn hình Led	1	20,00	4,00	1	80,00	+8,00	
II	Khu vực ga đi tầng 3, sảnh công cộng bên ngoài			20				85,41		
18	DDP01	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	1 Gói
19	DDP02	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
20	DDP03	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
21	DDP04	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
22	DDP05	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
23	DDP06	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
24	DDP07	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
25	DDP08	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
26	DDP09	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
27	DDP10	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
28	DDP11	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
29	DDP12	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
30	DDP13	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
31	DDP14	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
32	DDP15	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
33	DDP16	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	
34	DDP17	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	Màn hình Led ốp cột tròn	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50	

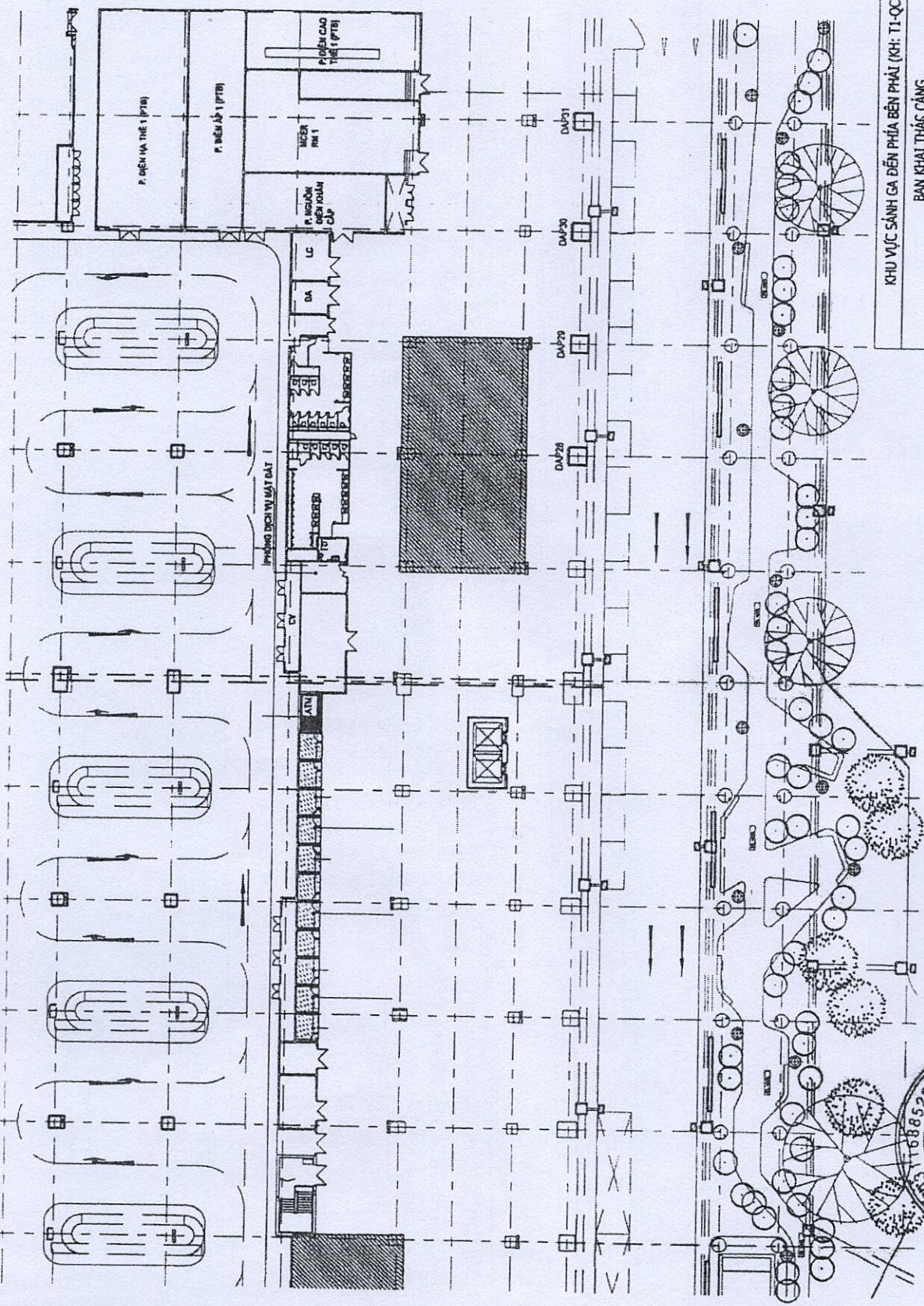
STT	Mã vị trí	Thuyết minh vị trí	Hình thức quảng cáo	Kích thước			Tổng cộng diện tích/bảng (m2)	Cao độ đáy bảng (m)	Phạm vi tham gia lựa chọn
				Số lượng (bảng)	Dài (m)	Cao (m)	Số mặt		
35	18	DDP18	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50
36	19	DDP19	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50
37	20	DDP20	Khu vực sảnh công cộng bên ngoài ga đi	1	2,51	1,70	1	4,27	+0,50
III	Khu vực ga đi tầng 3, sảnh làm thủ tục			10				624,00	
38	1	DDC10	Khu vực vách kính trước lối đi ANSC cho hành khách CIP	1	12,00	5,00	1	60,00	+6,00
39	2	DDC11	Khu vực vách kính trước lối đi ANSC cho hành khách phổ thông	1	24,00	5,00	1	120,00	+6,00
40	3	DDC12	Khu vực vách kính trước lối đi ANSC cho hành khách phổ thông	1	24,00	5,00	1	120,00	+6,00
41	4	DDC13	Trên nóc quầy làm thủ tục từ quầy 08 - quầy 26	1	14,00	3,00	1	42,00	+6,00
42	5	DDC14	Trên nóc quầy làm thủ tục từ quầy 27 - quầy 40	1	14,00	3,00	1	42,00	+6,00
43	6	DDC15	Trên nóc quầy làm thủ tục từ quầy 41 - quầy 56	1	14,00	3,00	1	42,00	+6,00
44	7	DDC16	Trên nóc quầy làm thủ tục từ quầy 57 - quầy 72	1	14,00	3,00	1	42,00	+6,00
45	8	DDC17	Trên nóc quầy làm thủ tục từ quầy 73 - quầy 87	1	14,00	3,00	1	42,00	+6,00
46	9	DDC18	Trên nóc quầy làm thủ tục từ quầy 88 - quầy 99	1	14,00	3,00	1	42,00	+6,00
47	10	DDC21	Khu vực vách kính cảnh trái	1	12,00	6,00	1	72,00	+10,00
IV	Khu vực cách ly sau ANSC tầng 3			11				353,00	
48	1	DDQ01	Khu vực ramp dốc phòng chờ tầng 3	1	9,00	3,00	1	27,00	+1,50
49	2	DDQ02	Khu vực ramp dốc phòng chờ tầng 3	1	9,00	3,00	1	27,00	+1,50
50	3	DDQ03	Khu vực ramp dốc phòng chờ tầng 3	1	9,00	3,00	1	27,00	+1,50
51	4	DDQ04	Khu vực ramp dốc phòng chờ tầng 3	1	9,00	3,00	1	27,00	+1,50
52	5	DDQ05	Khu vực sau quầy boarding gate	1	10,00	3,50	1	35,00	+3,00
53	6	DDQ06	Khu vực sau quầy boarding gate	1	10,00	3,50	1	35,00	+3,00
54	7	DDQ07	Khu vực sau quầy boarding gate	1	10,00	3,50	1	35,00	+3,00
55	8	DDQ08	Khu vực sau quầy boarding gate	1	10,00	3,50	1	35,00	+3,00
56	9	DDQ09	Khu vực sau quầy boarding gate	1	10,00	3,50	1	35,00	+3,00
57	10	DDQ10	Khu vực sau quầy boarding gate	1	10,00	3,50	1	35,00	+3,00
58	11	DDQ11	Khu vực sau quầy boarding gate	1	10,00	3,50	1	35,00	+3,00
V	Khu vực cách ly ga đến, tầng 2			40				1.185,60	
59	1	DAQ01	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	1	10,00	2,80	1	28,00	+0,30
60	2	DAQ02	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	1	10,00	2,80	1	28,00	+0,30
61	3	DAQ03	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	1	10,00	2,80	1	28,00	+0,30
62	4	DAQ04	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	1	10,00	2,80	1	28,00	+0,30
63	5	DAQ05	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	1	10,00	2,80	1	28,00	+0,30
64	6	DAQ06	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	1	10,00	2,80	1	28,00	+0,30

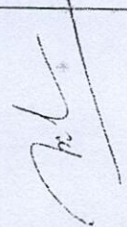
STT	Mã vị trí	Thuyết minh vị trí	Hình thức quảng cáo	Số lượng (bảng)	Kích thước			Tổng cộng diện tích/bảng (m2)	Cao độ đáy bảng (m)	Phạm vi tham gia lựa chọn
					Dài (m)	Cao (m)	Số mặt			
65	7	DAQ07-1	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
66	8	DAQ07-2	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
67	9	DAQ07-3	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
68	10	DAQ07-4	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
69	11	DAQ07-5	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
70	12	DAQ07-6	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
71	13	DAQ07-7	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
72	14	DAQ07-8	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
73	15	DAQ07-9	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
74	16	DAQ07-10	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
75	17	DAQ07-11	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
76	18	DAQ07-12	Khu vực cách ly ga đến, đường vào bằng chuyển lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	12,00	2,80	1	33,60	+0,30
77	19	DAQ08	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển chờ lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	24,00	2,80	1	67,20	+0,30
78	20	DAQ09	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển chờ lấy hành lý	Hộp đèn Led	1	24,00	2,80	1	67,20	+0,30
79	21	DAQ10	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 1	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	2	32,00	+0,50
80	22	DAQ11	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 2	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	2	32,00	+0,50
81	23	DAQ12	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 3	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	2	32,00	+0,50
82	24	DAQ13	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 4	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	2	32,00	+0,50
83	25	DAQ14	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 5	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	2	32,00	+0,50
84	26	DAQ15	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 6	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	2	32,00	+0,50
85	27	DAQ16	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 7	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	2	32,00	+0,50
86	28	DAQ17	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 8	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	2	32,00	+0,50
87	29	DAQ18	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 9	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	2	32,00	+0,50
88	30	DAQ19	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 10	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	2	32,00	+0,50
89	31	DAQ33	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 1	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	1	16,00	+0,50
90	32	DAQ34	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 2	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	1	16,00	+0,50
91	33	DAQ35	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 3	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	1	16,00	+0,50
92	34	DAQ36	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 4	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	1	16,00	+0,50
93	35	DAQ37	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 5	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	1	16,00	+0,50
94	36	DAQ38	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 6	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	1	16,00	+0,50
95	37	DAQ39	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 7	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	1	16,00	+0,50
96	38	DAQ40	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 8	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	1	16,00	+0,50
97	39	DAQ41	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 9	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	1	16,00	+0,50
98	40	DAQ42	Khu vực cách ly ga đến, bằng chuyển số 10	Màn hình Led/hộp đèn Led	1	8,00	2,00	1	16,00	+0,50

5-003-
ƯỚC TẾ
HẤT
CÔNG TY
KHÔNG
CTCP
5 CHỈ M

STT	Mã vị trí	Thuyết minh vị trí	Hình thức quảng cáo	Số lượng (bảng)	Kích thước			Tổng công điện tích/bảng (m2)	Cao độ đáy bảng (m)	Phạm vi tham gia lựa chọn
					Dài (m)	Cao (m)	Số mặt			
V1	Khu vực sảnh nhà ga quốc nội đến tầng 2, tầng 1			31				558,00		1 Gói
99	1	DAP01	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
100	2	DAP02	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
101	3	DAP03	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
102	4	DAP04	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
103	5	DAP05	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
104	6	DAP06	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
105	7	DAP07	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
106	8	DAP08	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
107	9	DAP09	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
108	10	DAP10	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
109	11	DAP11	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
110	12	DAP12	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
111	13	DAP13	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
112	14	DAP14	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
113	15	DAP15	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
114	16	DAP16	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
115	17	DAP17	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
116	18	DAP18	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
117	19	DAP19	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
118	20	DAP20	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
119	21	DAP21	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
120	22	DAP22	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	
121	23	DAP23	Khu vực sảnh ga đến tầng 2	1	1,50	3,00	4	18,00	+1,50	

537

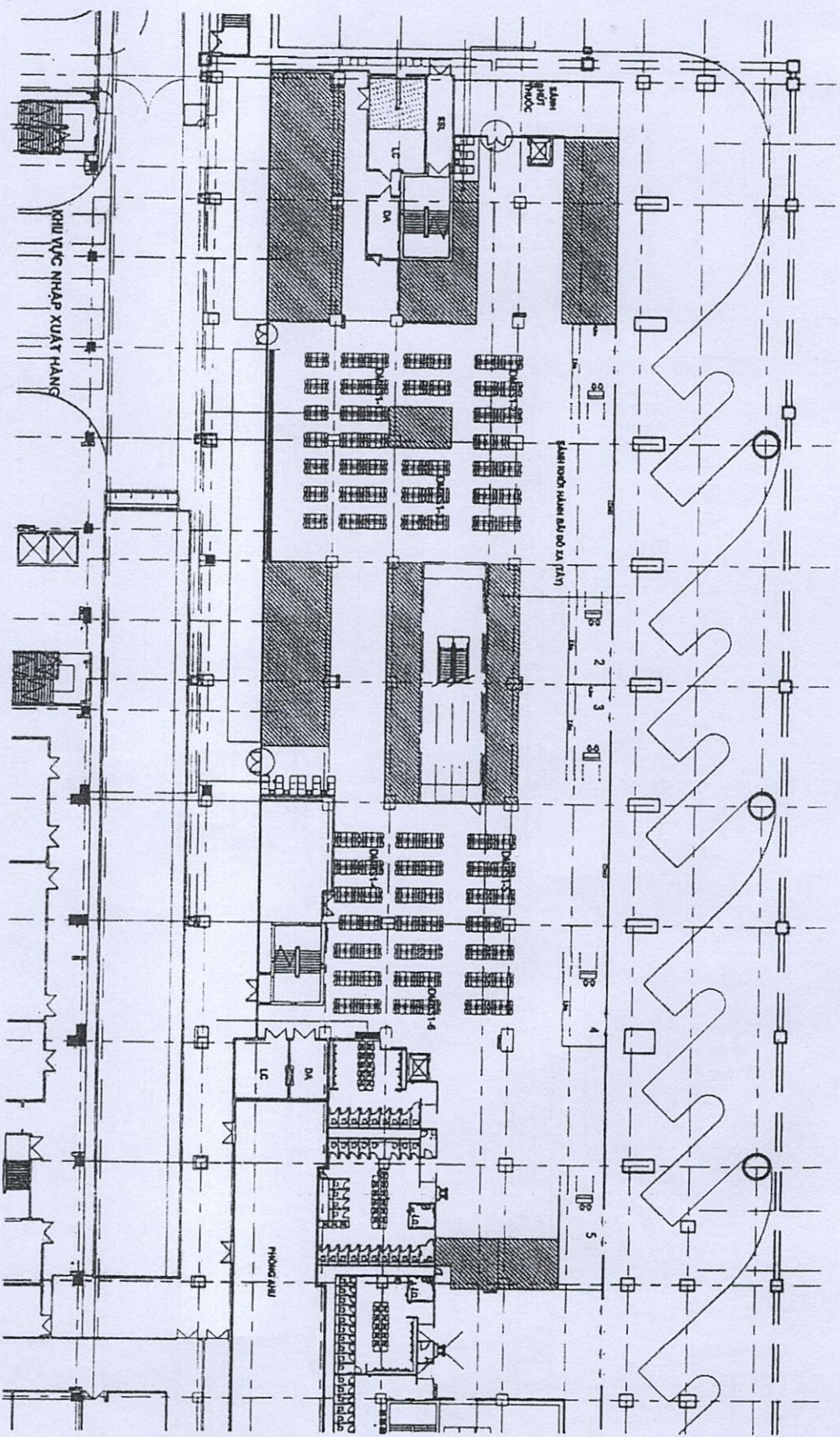


KHU VỰC SÁNH GA ĐẾN PHÍA BÊN PHẢI (KH: T1-QC2)	
BAN KHAI THÁC CẢNG	
TRƯỞNG BAN	PHÒNG QUẢN LÝ KHAI THÁC
	
Nguyễn Đình Minh	

Ghi chú:
DAP27 Hố nước bằng quảng cáo
☐ Vị trí quảng cáo tập thể

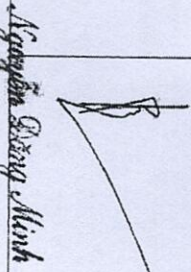


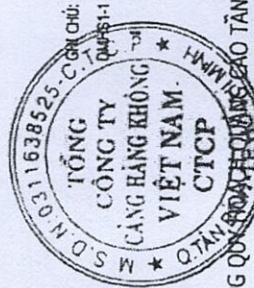
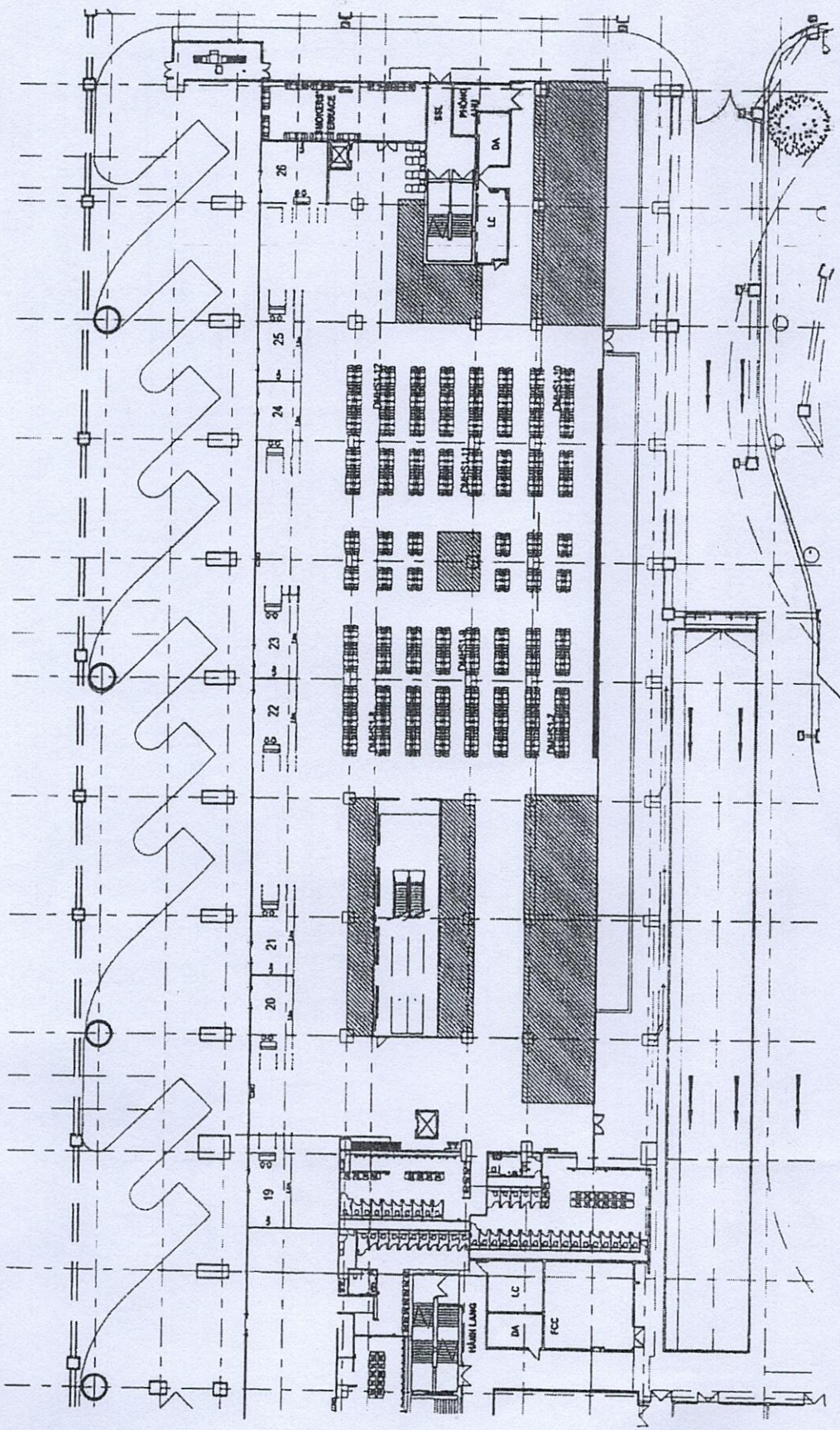
QUẢNG CÁO TẦNG 1 NHÀ GA HÀNH KHÁCH T3 - CẢNG HỢT TÂN SƠN NHẤT
Quyết định số 551/QĐ-HDQT ngày 18/11/2024



PHÁT HÀNH QUẢNG CÁO TẦNG 1 NHÀ GA HÀNH KHÁCH T3 - CẢNG KHÔNG TÂN SƠN NHẤT
 kèm kèm Quyết định số 551 /QĐ-HĐQT ngày 8 /11 /2024

GHI CHÚ:
 DMS-1-1 Hệ nêu bằng quảng cáo
 1 Vị trí quảng cáo trên hình LCD kết hợp sơ đồ

Khu vực Phòng chờ BUS LOANSE BÊN TRÁI (KH: T1-Q3)	
BAN KHAI THÁC CẢNG	
TRƯỞNG BAN	PHÒNG QUẢN LÝ KHAI THÁC
	

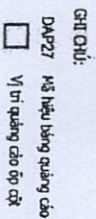


CHỈ CHỤ:
M3 hiệu bằng quảng cáo
Vị trí quảng cáo mẫu hình LCD kết hợp sọc pin

MẶT BẰNG QUẢN LÝ KINH DOANH TẦNG 1 NHÀ GA HÀNH KHÁCH T3 - CẢNG HKQT TÂN SƠN NHẤT
(Ban hành Quyết định số 551/QĐ-HKQT ngày 05/11/2024)

KHU VỰC PHÒNG CHỜ BÚS LƯNGE BÊN PHẢI (KH: T1-QC4)	
BAN KHAI THÁC CẢNG	
TRƯỞNG BAN	PHÒNG QUẢN LÝ KHAI THÁC

Nguyễn Đăng Minh



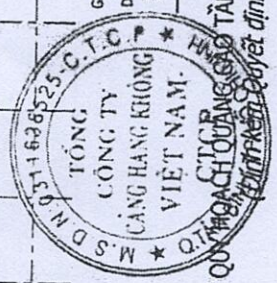
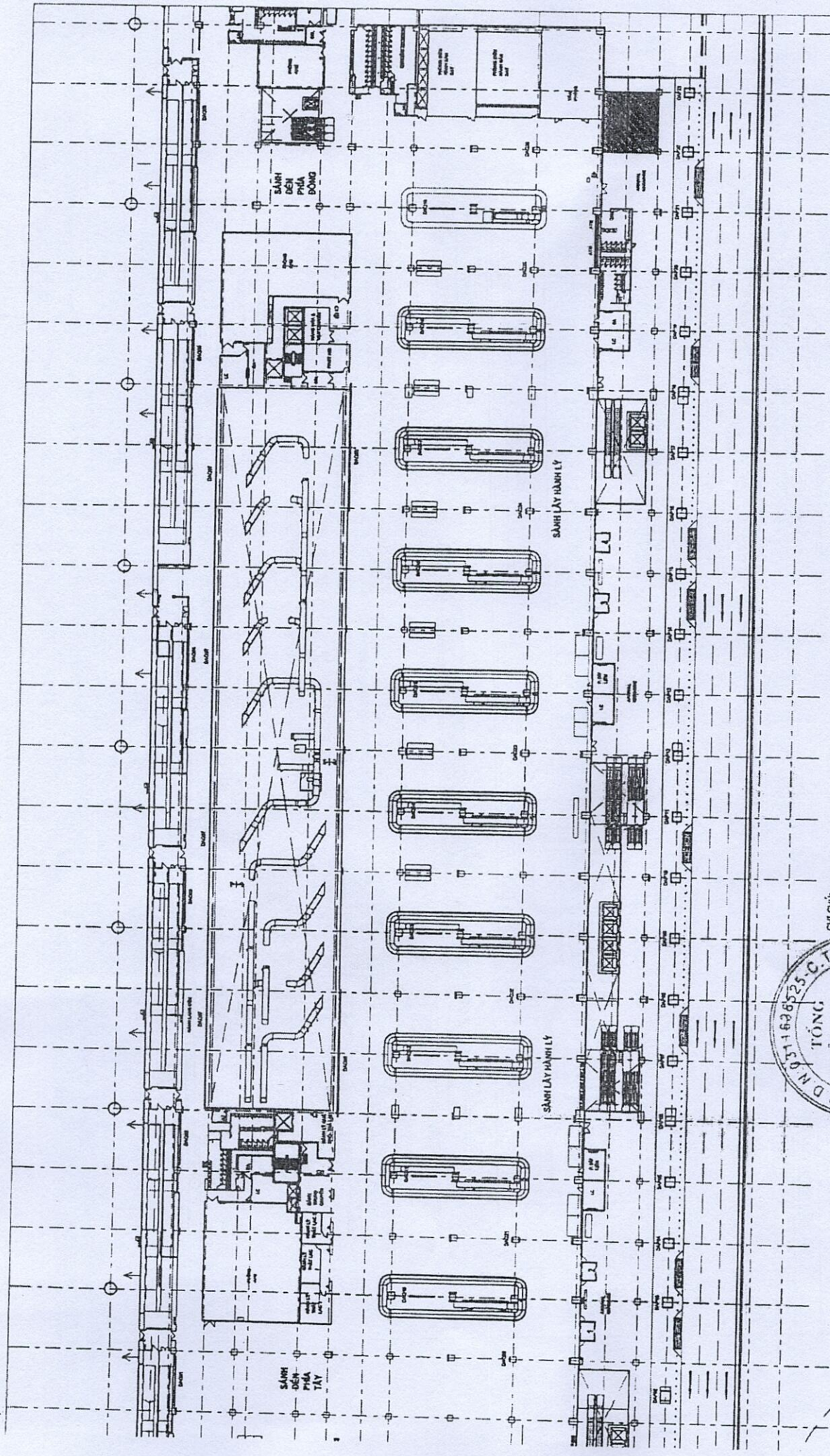
MẬT BÊN SUNDADAH QUANG CAO TĂNG 1 NHÀ GA HÀNH KHÁCH T3 - CẢNG HỢT TÂN SƠN NHẤT
ĐINH T. P. (Đinh Tiến Quyết định số 53 /QĐ-HQT ngày 08 /11 /2024)

DAP27 Mã hiệu bảng quảng cáo

TRƯỜNG BAN	PHÒNG QUẢN LÝ KHAI THÁC
------------	-------------------------

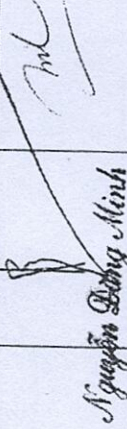
Hagen Dong Mich

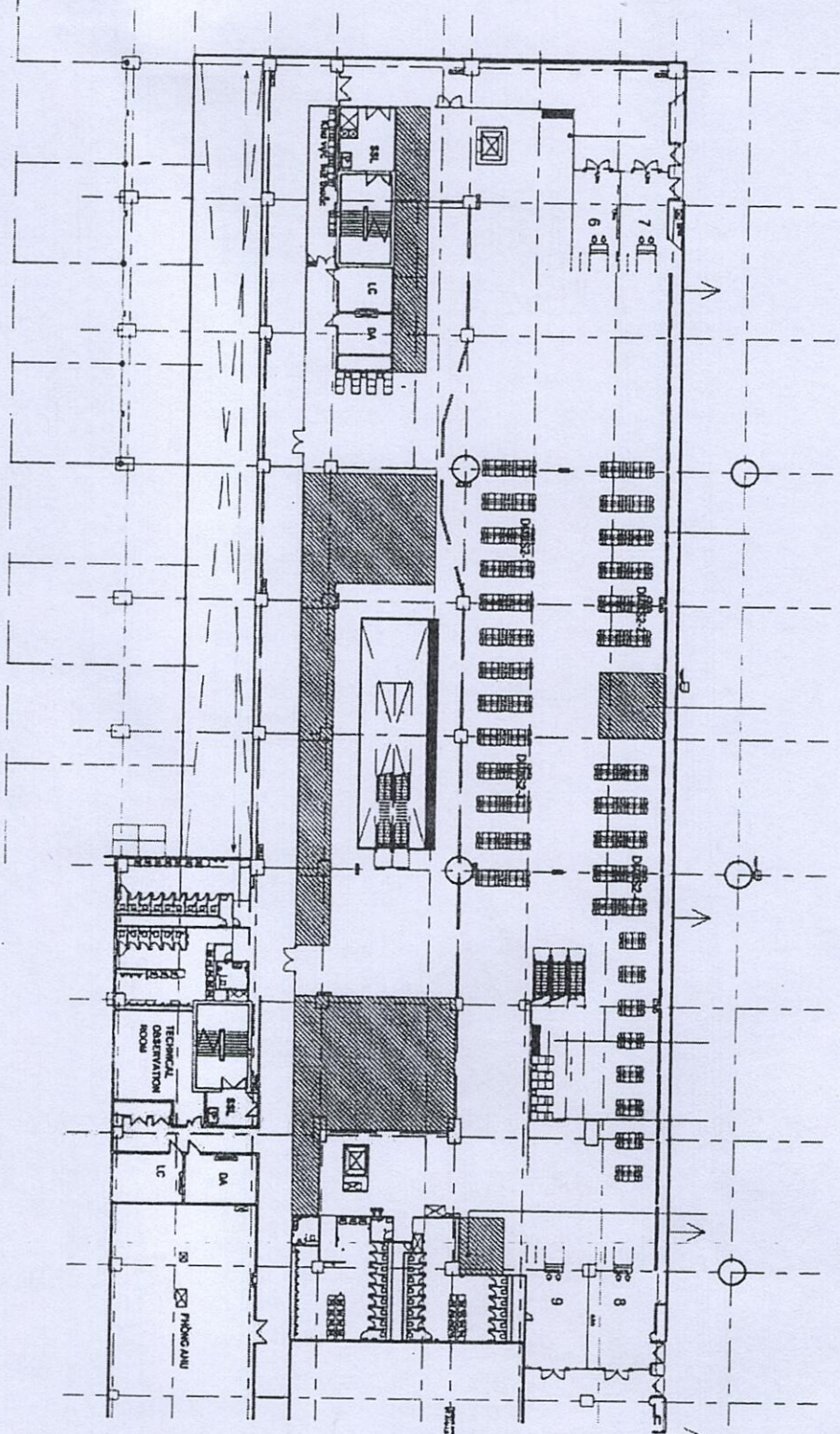
John



GHI CHÚ:
 D4771 Mã hiệu bảng quảng cáo
☐ Vị trí quảng cáo cụ thể
 Bảng quảng cáo lắp đặt/nhãn hình LED

MẶT BẰNG QUẢN LÝ NHÀ GA HÀNH KHÁCH TẦNG 2 NHÀ GA HÀNH KHÁCH T3 - CẢNG HÀNG KHÔNG TÂN SƠN NHẤT
 (Bản vẽ được duyệt định số 551/QĐ-HĐQT ngày 11/11/2024)

BAN KHAI THÁC CẢNG	
TRƯỞNG BAN	PHÒNG QUẢN LÝ KHAI THÁC
	

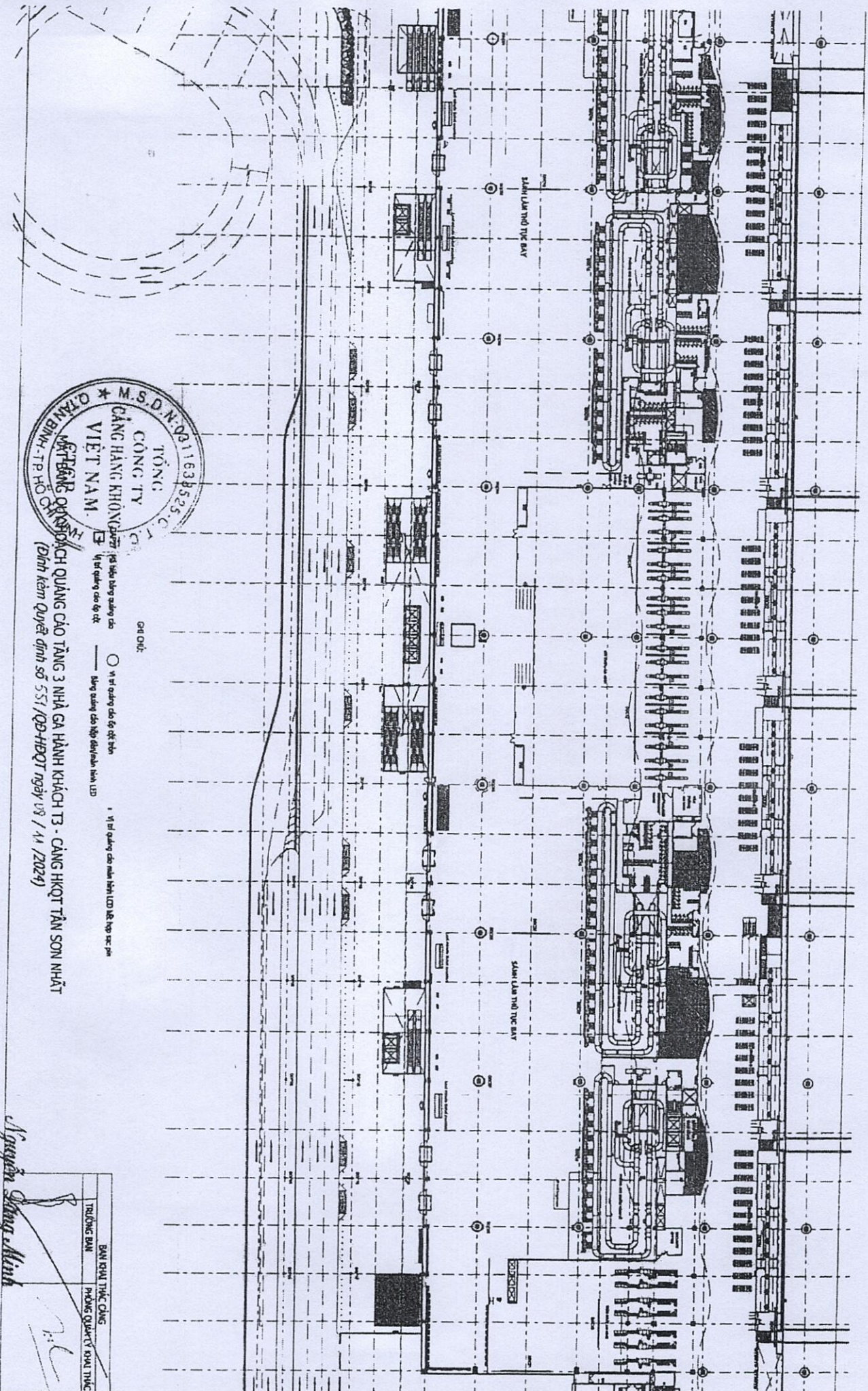


MẶT BẰNG CÔNG TRÌNH: MẶT TẦNG 2 NHÀ GA HÀNH KHÁCH T3 - CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT



Ghi chú:
 DANH SẪ: 1 Mặt bằng quảng cáo
 Vị trí quảng cáo minh họa LCD kết hợp sọc pin

KHU VỰC PHÒNG CHỜ RA MÁY BAY BÊN TRÁI	
BAN KHAI THÁC CẢNG	
TRƯỞNG BAN	PHÒNG QUẢN LÝ KHAI THÁC
<i>Nguyễn Đăng Minh</i>	<i>[Signature]</i>

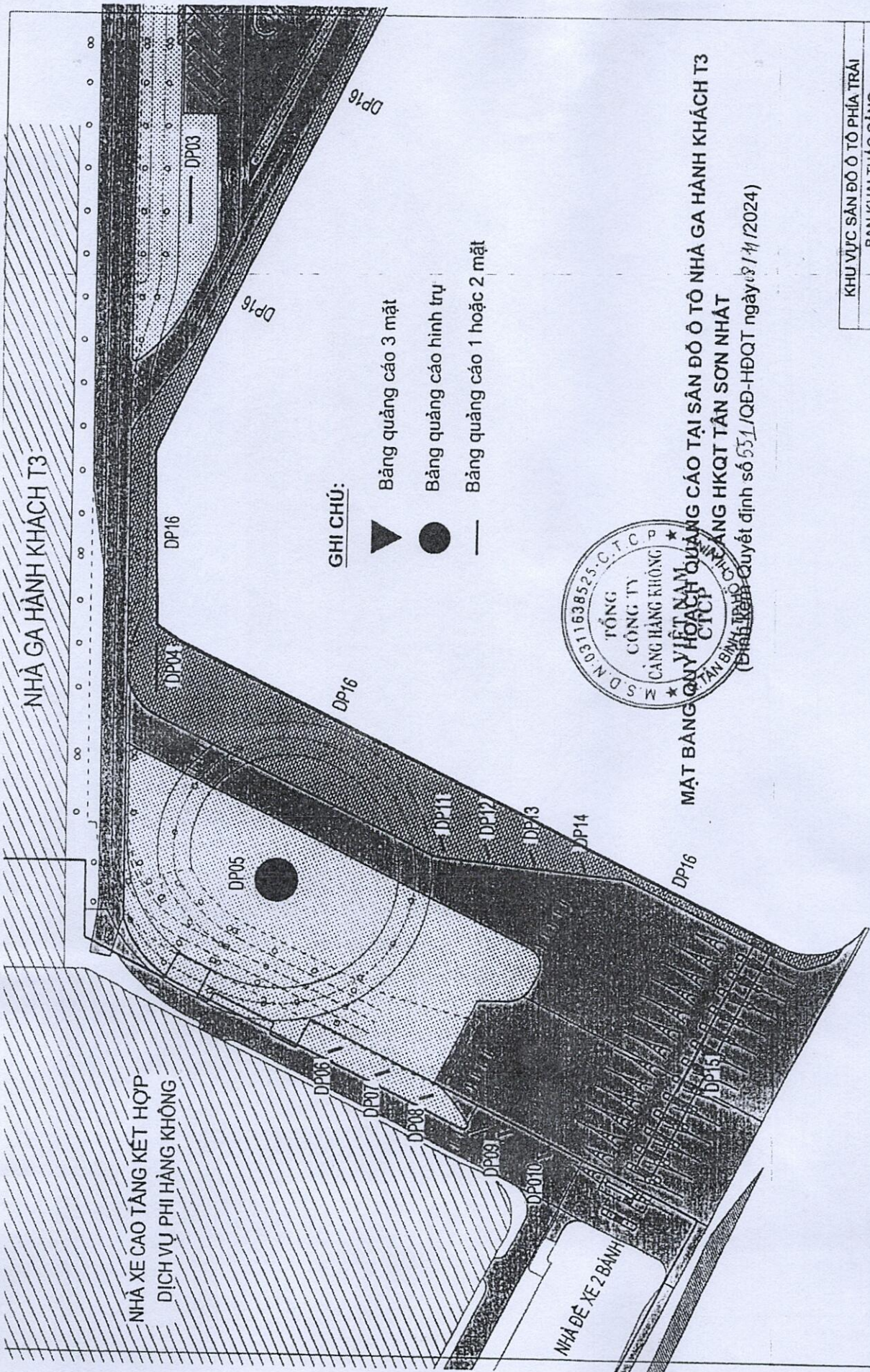


CHỈ DẪN:
 ☐ vị trí quảng cáo cụ thể trên
 ☐ vị trí quảng cáo mặt bằng LTD để hợp tác

 TRƯỜNG QUẢNG CÁO TẦNG 3 NHÀ GA HÀNH KHÁCH T3 - CẢNG KHỐT TÂN SƠN NHẤT
 (Bính kèm Quyết định số 551/QĐ-HĐQT ngày 08/11/2024)

Nguyễn Đình Minh

TRƯỞNG BAN	BAN KHAI THÁC CẢNG
	PHÒNG QUẢN LÝ KHAI THÁC

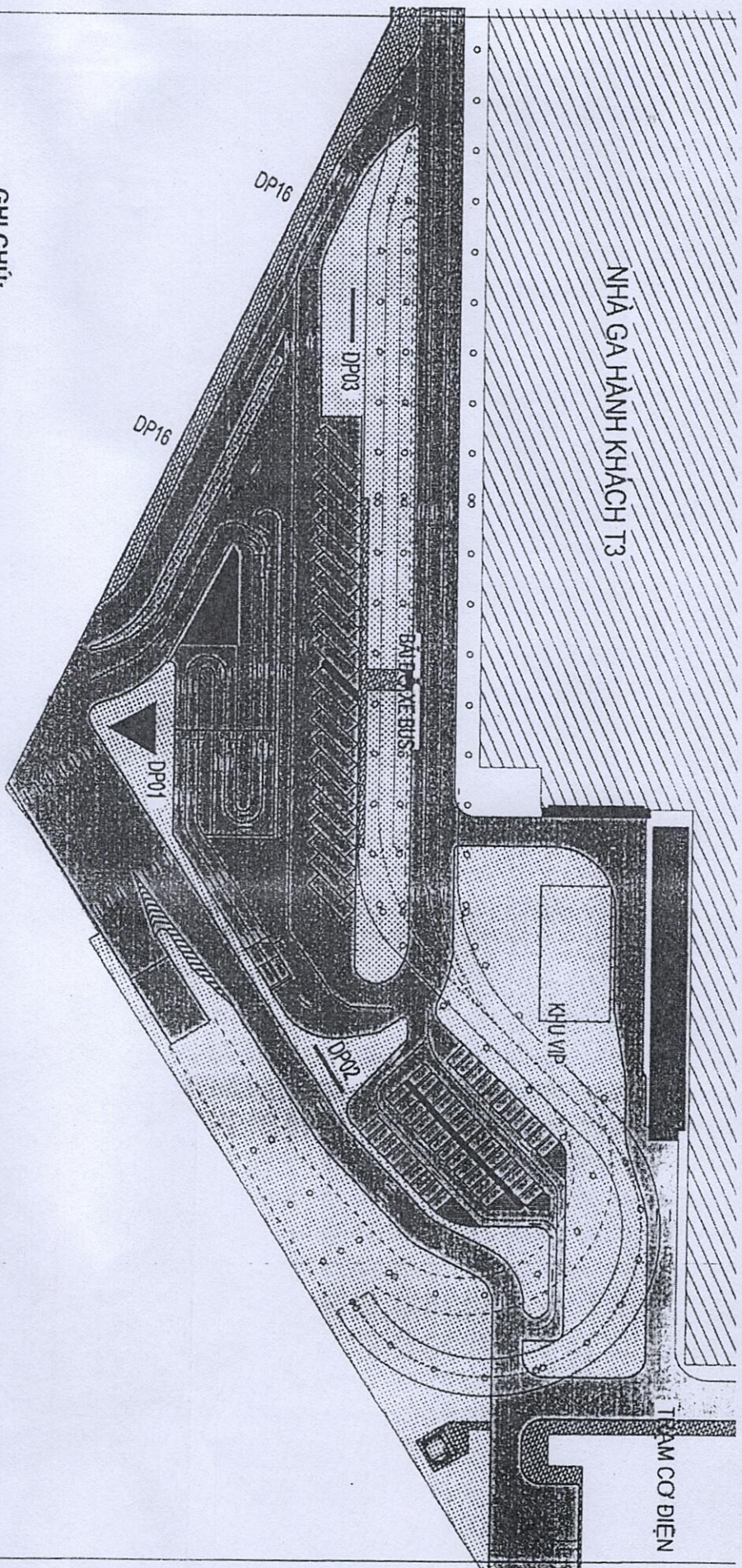


MẶT BẰNG QUY HOẠCH QUẢNG CÁO TẠI SÂN ĐỒ Ô TÔ NHÀ GA HÀNH KHÁCH T3
CẢNG HKQT TÂN SƠN NHẤT
(Biên bản Quyết định số 551/QĐ-HDQT ngày 31/11/2024)

KHU VỰC SÂN ĐỒ Ô TÔ PHÍA TRÁI	
BAN KHAI THÁC CẢNG	
TRƯỞNG BAN	
PHÒNG QLKT	

Nguyễn Đăng Minh

NHÀ GA HÀNH KHÁCH T3



GHI CHÚ:

- ▼ Bảng quảng cáo 3 mặt
- Bảng quảng cáo hình trụ
- Bảng quảng cáo 1 hoặc 2 mặt

MẬT BẢNG QUẢNG CÁO TẠI SÂN BÓ Ô TÔ NHÀ GA HÀNH KHÁCH T3

CẢNG HỢT TÂN SƠN NHẤT

CTCP

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG

S.D.N.0311638525.C.T.C.P

Đã được phê duyệt theo Quyết định số 551/QĐ-HĐQT ngày 31/10/2024

KHU VỰC SÂN BÓ Ô TÔ PHẢI	
BAN KHAI THÁC CẢNG	
TRƯỞNG BAN	PHÒNG QLKT

Nguyễn Quang Minh